

Số: 03/2026/QĐST-VDS

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Đình Huy

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa tham gia phiên họp:
Ông Lê Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 232/2026/TLST-VDS ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 26/2026/QĐST-VDS ngày 20 tháng 4 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N - Sinh năm 1970
Địa chỉ: Thôn K, xã N, tỉnh Thanh Hóa.
Có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị C - Sinh năm 1966

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn K, xã N, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị H, sinh ngày 20/05/1957 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn K, xã N, tỉnh Thanh Hóa

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh ngày 30/04/1959 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn K, xã N, tỉnh Thanh Hóa

- Bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 01/01/1961 - Vắng mặt

Địa chỉ: A T, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Nguyễn Thị C1, sinh ngày 30/12/1963 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ A, T, phường B, tỉnh Thanh Hóa

- Bà Nguyễn Thị X, sinh ngày 02/02/1972 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền của các bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị C1, Nguyễn Thị X: Bà Nguyễn Thị N (người yêu cầu).
Văn bản ủy quyền ngày 20/11/2025
Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết ngày 11/11/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bố mẹ bà là cụ Nguyễn Văn V (chết năm 1973) và cụ Lê Thị T (chết năm 2012) sinh được 08 người con, gồm: các ông/bà: Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị C1, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị X và Nguyễn Văn H2 chết năm 1993 (không có vợ con).

Năm 1990, bà Nguyễn Thị C bỏ nhà đi biệt tích đến nay không ai có tin tức xác thực về việc bà C ở đâu, còn sống hay đã chết.

Nay bố mẹ bà đã chết. Bản thân bà và gia đình, bạn bè đã tìm kiếm nhưng không có kết quả, không ai biết tin gì về bà C hiện nay ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình nên bà Nguyễn Thị N đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tuyên bố bà Nguyễn Thị C là đã chết.

Kèm theo đơn yêu cầu và bản tự khai, bà N còn nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ gồm: Giấy xin xác nhận của Công an xã N về việc bà C biệt tích; Giấy chứng tử của cụ Nguyễn Văn V, cụ Lê Thị T và ông Nguyễn Văn H2; bản sao hình ảnh nhắn tin trên Báo Công lý số H3 ngày 08/10/2025; Báo công lý số H3 (2371) ngày 17/12/2025; Số 102 (2372) ngày 19/12/2025; Số 103(2373) ngày 24/12/2025; Hóa đơn giá trị gia tăng của Báo công lý; Hóa đơn giá trị gia tăng của Trung tâm Q (V1); Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án; Đơn xin giải quyết vắng mặt.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình về tin tức của bà Nguyễn Thị C. Kết quả xác minh thể hiện: bà Nguyễn Thị C có nơi cư trú cuối cùng tại thôn K, xã H, huyện N cũ (nay là thôn K, xã N), tỉnh Thanh Hóa. Bà C đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 1990 đến nay, không ai biết tin tức gì về bà C còn sống hay đã chết.

Trên cơ sở kết quả xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ việc dân sự, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết trên H3 và Đ; đồng thời đăng tin tìm kiếm lên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (Báo Công lý số 101 (2371) ngày 17/12/2026), Tòa án vẫn không có tin tức gì về bà Nguyễn Thị C.

Tại phiên họp, bà Nguyễn Thị N là người yêu cầu đồng thời là người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác có đơn xin giải

quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa tuyên bố bà Nguyễn Thị C là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N, tuyên bố bà Nguyễn Thị C là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết là bà Nguyễn Thị C có nơi cư trú cuối cùng tại thôn K, xã N, tỉnh Thanh Hóa nên Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tòa án đã triệu tập họp lệ bà Nguyễn Thị N tham gia phiên họp nhưng bà có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét thấy bà N đã có lời khai trong hồ sơ, việc tiến hành phiên họp không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Bà Nguyễn Thị N và bà Nguyễn Thị C đều là con của cụ Nguyễn Văn V và cụ Lê Thị T. Vì vậy, bà N có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà C là đã chết theo quy định tại điều 391 của Bộ luật TTDS.

Về nội dung:

[4] Bà Nguyễn Thị C đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1990 cho đến nay (đã hơn 05 năm), không có ai biết tin tức về bà C còn sống hay đã chết. Mặc dù gia đình bà N và Tòa án đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về bà C. Đã hết thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát lần đầu (17/12/2025) thông báo của Tòa án về việc tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết mà vẫn không có tin tức gì về bà C. Vì vậy, căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị C đã chết là phù hợp.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N thuộc trường hợp phải chịu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: điểm d Khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 371; Điều 372 Điều 391; Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2015/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Như .
Tuyên bố bà Nguyễn Thị C - Sinh năm 1966; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn K, xã N, tỉnh Thanh Hóa **là đã chết**.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà đã nộp theo biên lai thu số 0003533 ngày 27/11/2025 của Phòng thi hành án Dân sự khu vực 9 - Thanh Hóa. Bà N đã nộp đủ tiền lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Quyết định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày; thời hạn kháng nghị bắt đầu tính từ ngày Tòa án ra quyết định./.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV 9;
- Người yêu cầu;
- Phòng THA DS KV 9;
- UBND xã Như Thanh;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP**

Lê Đình Huy